|  |  |
| --- | --- |
|  | **CÔNG TY TNHH MTV SÁCH PHƯƠNG NAM**  940 đường 3/2, P.15, Q.11, TP. Hồ Chí Minh  ĐT: 3832 1846-47-48-49 Fax: 38 663449  Email: [info@phuongnambook.com.vn](mailto:info@phuongnambook.com.vn); Website: [www.phuongnambook.com.vn](http://www.phuongnambook.com.vn) |

**THÔNG CÁO BÁO CHÍ**

*Trò chuyện cùng Nhà văn Nguyễn Thị Thụy Vũ*

Nhà văn Nguyễn Thị Thụy Vũ – Một trong 5 nữ nhà văn nổi tiếng nhất của miền Nam trước 1975 sẽ có buổi trò chuyện cùng độc giả nhân dịp 10 tác phẩm của bà được giới thiệu với diện mạo hoàn toàn mới. Thông tin sự kiện:

* Thời gian: **17g Chủ nhật ngày 19/03/2017**
* Địa điểm: **Bookcafe Phương Nam Đường sách Thành phố Hồ Chí Minh**
* Khách mời: Nhà văn Lý Lan, nhà báo Kim Cúc

*\*\*\**

*Thông tin giới thiệu 4 cuốn sách của Nhà văn Thụy Vũ phát hành vào tháng 12/2016*

**CÓ MỘT QUÁ KHỨ CÒN CHƯA XA**

Bốn tác phẩm của Nguyễn Thị Thụy Vũ được tái bản đợt này gồm một tập truyện ngắn: ***Lao vào lửa***, và ba truyện dài: ***Khung rêu, Nhang tàn thắp khuya, Thú hoang***; là gần một nửa trong tổng số ba tập truyện ngắn và bảy truyện dài đã in trước năm 1975 của bà.

Bằng cách viết không quá dụng công về kỹ thuật, với một văn phong giản dị, sử dụng không hạn chế ngôn từ dân gian đậm đặc chất Nam Bộ, là “phong cách” rất riêng của Nguyễn Thị Thụy Vũ. Đọc truyện bà, người ta có cảm giác được nghe một người từng trải, thâm trầm đang tẩn mẩn tỉ mỉ kể lại những câu chuyện đời, trong đó có những điều hết sức riêng tư thầm kín của nhiều dạng người khác nhau, không hề xen lời bình phẩm, chỉ để từng chi tiết tự bộc lộ cái nhếch mép kín đáo hoặc cái chớp mắt cúi mặt để lướt qua những cơn buồn.

Trừ Lao vào lửa, không gian của cả ba truyện dài là một tỉnh rất xanh của miền Tây Nam Bộ: Vĩnh Long. Đó là chốn biểu trưng hồn cốt của một vùng sông nước đất ruộng cò bay thẳng cánh, làm nền cho những sinh hoạt gia đình quyền quý, cầu kỳ, nơi thành phần quan chức học hành đỗ đạt thiết lập một gia phong nghiêm khắc, khép chặt những người phụ nữ lệ thuộc vào họ bằng những tập tục ngặt nghèo. Nhân vật nổi bật trong các tác phẩm của Nguyễn Thị Thụy Vũ hầu hết là phụ nữ, và thường có một đời sống tinh thần không đơn giản. Trong khi bên ngoài làm như vẫn tuân thủ những ràng buộc đã thành nền thành nếp trong cả gia đình lẫn xã hội, thì bên trong họ vẫn sục sôi một nhu cầu chống đối, nổi loạn, bộc lộ thành hành động và mức độ khác nhau tùy điều kiện và sự gan góc của từng người.

Trong cả ba truyện dài, ta có thể nhận ra chân dung người phụ nữ Việt Nam của một thời quá khứ chưa xa. Nếu ở tầm xã hội, Việt Nam đang phải đối phó với những xung đột từ cuộc chiến với nước Pháp; thì ở tầm gia đình, phụ nữ cũng gánh chịu nhiều mâu thuẫn nội tâm, từ cả bên ngoài và bên trong cánh cửa. Lễ giáo phong kiến và những tập quán xưa cũ vẫn đang cố gò người đàn bà vào cái khung tam tòng từ đức, công dung ngôn hạnh. Không dễ gì chống lại một sức mạnh văn hóa đã thống trị xã hội hàng nhiều trăm năm.

Trong ***Khung rêu***, là gia đình một ông Phủ về hưu sau khi *“một ngàn rưỡi mẫu đất ruộng ở miệt Trà Bang, Hóc Hỏa không còn thâu được thóc lúa, hoa lợi nữa. Đất bị Việt Minh sung công cấp phát cho tá điền. Vườn bị người Pháp phát quang để tránh những trận phục kích của đối phương… Giờ ông Phủ chỉ còn trông cậy vào số lúa ruộng ở miệt An Hương… và đồng lương hưu trí”*. Dù sao, ông Phủ vẫn đang hưởng thụ cuộc sống nhàn hạ nhờ sự tần tảo vén khéo của bà Phủ - vợ sau, người đang cố chèo chống con thuyền gia đình, cố níu giữ bề ngoài sung túc thuở xưa. Bốn đứa con trai của ông bà, hai cô cháu gái và những người giúp việc, cùng với họ, hợp thành một xã hội thu nhỏ.

Đó là nơi rèm che sáo phủ, *với “Những chiếc lư đồng nặng trĩu kềnh càng, chạm trổ tinh vi. Những chiếc độc bình da rạn cao quá gối… Dãy bàn thờ cẩn những bức tranh bằng xà cừ lấp lánh, màu sắc huyền hoặc. Từng cây cột, kèo đến đầu hồi đều chạm trổ hình hoa quả cầm thú”*. Nếu dùng cặp mắt truyền thống để đánh giá, ông Phủ không phải là người có hậu vận viên mãn. Canh – con trai trưởng, là một thứ phá gia chi tử, chỉ nhăm nhăm đòi chia tài sản để vung vãi vào các cuộc ăn chơi trác táng. Tường, là loại đầu óc cạn cợt ỷ lại, chẳng chịu trưởng thành, bỏ nhà đi xây tổ uyên ương với cô gái bị mình làm mang bầu, chỉ mới được tháng trời đã vội quay về vì sợ không tự mình kiếm sống nổi. Còn cậu út Chiêu lại bất hạnh sinh ra trong một hình hài bất toàn: ái nam ái nữ. Chỉ có Thụ là người duy nhất gia đình có thể trông chờ, hy vọng. Vậy mà anh lại *“bị thu hút vào cơn trốt khuấy phá chính quyền và cổ võ thanh niên bỏ học đi khu”, muốn “góp công vào đại sự”, “Xếp bút nghiêng lên đường tranh đấu/ Xếp bút nghiêng coi thường công danh”*. Việc ông Phủ – bậc trưởng thượng sáng chói và mẫu mực, trong phút giây ma đưa lối quỷ dẫn đường, làm cô đầy tớ được cha đem gán nợ cho mình mang bầu, chỉ là biến cố nhỏ so với cơn bão tố khốc liệt đang làm xáo trộn tận gốc rễ toàn xã hội.

Hai nhân vật nữ đầy bi kịch trong ***Khung rêu***, là bà Phủ và Tịnh – cháu kêu ông Phủ bằng cậu. Nếu bà Phủ là người thế hệ trước chỉ lấy gia đình làm mục đích sống duy nhất cho đời mình, thì Tịnh là cái đẹp chưa đủ lớn mạnh đang vật vã tìm cách trụ lại trong phong ba. Bà Phủ buồn chồng cạo đầu tu tại gia nhưng đến lúc cần bảo vệ thể diện gia đình, bà lại hành động đúng theo yêu cầu*: “Bà trút hết số tư trang, lén nhờ người thân tín đem đi bán, và nhập với món tiền mà bà cắc ca cắc củm từ bấy lâu nay để lo tống táng rình rang cho chồng”*. Còn Tịnh, không còn nơi nào để bám víu sau khi Hoàng – người yêu của nàng bỏ lên chiến khu không lời từ biệt, đã thất tình, loạn trí, phải vào nhà thương điên và chết trẻ chỉ mấy năm sau. Cái đẹp đã thất bại, đã không tìm ra cơ hội để có thể tồn tại và sống sót trong cuộc loạn ly tàn bạo của lịch sử.

Cuối cùng, chỉ còn Thụ trở về, buồn bã, đơn độc trong ngôi nhà từ đường. *“Ngôi nhà đó bây giờ xiêu vẹo – mái ngói quằn xuống bờ tường, hàng kèo cột bị mối mọt ăn rệu và loang lở những dấu vết chiến tranh… Chàng không dám ở trong ngôi nhà lớn vì nó có thể sập xuống bất thần không biết ngày nào, giờ nào…”.*

*“Thụ không còn nhìn cuộc đời háo hức nữa. Tất cả đều vô ích. Con người bất quá cũng như một con bọ chét sống trong bộ lông của một con vật khổng lồ”.*

Trong ***Nhang tàn thắp khuya***, cũng một không gian ngăn nắp, rực rỡ, xa hoa nhưng nhân vật là lớp người sau, đã phần nào chịu ảnh hưởng của sinh hoạt, văn hóa Pháp. Những cô gái trẻ sống chung dưới một trang viên lộng lẫy, được gia đình giáo dục và cho tới trường, vừa đủ để sẵn sàng bước lên xe hoa với một người thuộc loại môn đăng hộ đối, bắt đầu cuộc đời làm vợ làm mẹ theo đúng những bài bản đã thuộc nằm lòng giống như thế hệ cha mẹ họ.

Thục Nghi là một hình mẫu hoàn hảo của “công thức” ấy. Là con gái một ông giáo, về làm vợ người đàn ông sành đời lớn hơn mình chục tuổi từng du học ở phương Tây, nàng đã thực hiện thành công tất cả những bài học về bổn phận đàn bà. Với vai trò dâu trưởng trong gia đình một ông Đốc phủ sứ tiếng tăm, Thục Nghi đã thức khuya dậy sớm ngay từ ngày đầu tiên về nhà chồng, khôn khéo làm đẹp lòng từ bà mẹ kế của chồng đến các cô em chồng đầy soi mói cho tới kẻ ăn người ở trong nhà. Từ đồ ăn thức uống cầu kỳ sang trọng mỗi ngày tới những lo toan tay hòm chìa khóa cho sinh hoạt cả đại gia đình, không việc nào mà nàng không chu tất ở mức đáng khen nhất.

Khôn ngoan nhất có lẽ là việc Thục Nghi đã mai mối cho các cô em chồng khó tính lớn tuổi hơn mình kiếm được tấm chồng theo đúng “tiêu chuẩn” của các cô, biến họ thành người ủng hộ mình, ngược hẳn thái độ ghen ghét đố kỵ lúc ban đầu.

Trong giao tiếp, vợ chồng Thục Nghi chỉ bè bạn với những người mà tên riêng luôn đi kèm với một chức danh: bá hộ, hội đồng, cai tổng, cò mi, giáo sư, đốc tờ... Quanh nàng chỉ toàn tầng lớp danh giá trong tỉnh, đang tận hưởng cuộc sống bằng việc phô phang sự giàu có thành đạt dù trong cách ăn mặc điểm trang hay trong từng lời ăn tiếng nói.

Có vẻ như chẳng còn gì để Thục Nghi không hài lòng với cuộc sống mới trong *“ngôi nhà ngói năm căn giữa một khu vườn rộng hai mẫu”* mang tên Kim Mã Trang. Vậy mà bỗng dưng mọi thứ thay đổi. Đó là khi xuất hiện chàng thanh niên bạn của Đức – chồng nàng. Anh chàng Duy mong manh đầy mơ mộng cùng lứa tuổi với nàng, luôn sử dụng tiếng đàn tiếng hát để bộc lộ một tâm hồn nồng cháy, là “đối cực” của người đàn ông khỏe mạnh sung sức nhưng đã trở nên lơ là trong cuộc sống lứa đôi là chồng nàng. Đức không hề hay biết sự tự tin thái quá của anh đang khiến người vợ mới hai mươi tuổi cảm thấy nhàm chán buồn tẻ, bởi sự nối kết giữa họ cứ lặp đi lặp lại toàn những tính toán để kiếm tiền chẳng có chút nào thi vị. Thục Nghi cố trốn tránh những cuộc gặp riêng vừa e dè vừa liều lĩnh của Duy. Thế nhưng chỉ qua những lời lẽ ngập ngừng mà cháy bỏng của Duy, và bằng sự thấu cảm trong sâu thẳm lòng mình, nàng biết đó đúng là những gì mình khao khát. Chúng đã gây nên cơn hồng thủy ngấm ngầm đe dọa cuốn trôi hết những thứ nàng đã tưởng là không gì có thể phá vỡ được.

Cho dù chưa có hành động nào vượt ra ngoài lễ giáo, mới chỉ là những phút xao lòng của một cuộc ngoại tình tư tưởng, thì cuộc sống vợ chồng của Thục Nghi đang bị gặm nhấm dần sự yên ổn bên trong. Nàng đã có tất cả mọi thứ, trừ điều mà chồng nàng không thể mang lại, như cách Duy đã làm. Có lẽ đó là một loại *“bi kịch nhà giàu”*: không phải cứ sống trong sự no đủ thỏa mãn về vật chất thì người ta có thể đạt tới một hạnh phúc đúng như mong đợi.

*“Gió lao xao trên ngọn cây phượng, cây vông… Bầy dơi và bầy chim én bay sập sận trên mái ngói. Trong không khí u trầm bỗng vang mơ hồ tiếng tắc kè. Đây là thế giới của nàng, cuộc đời của nàng… Bên ngoài, không ai biết có sự gì thay đổi cả. Nhưng bên trong nàng, nghị lực, ý chí và giấc mộng đẹp đã sụp đổ tan hoang. Chính ở tình trạng này, Thục Nghi mới biết rõ con người thật của nàng hơn và nàng biết rõ nỗi tuyệt vọng thật đẹp, thật tươi thắm của ái tình mà nàng không thể ngờ được”.*

Trẻ hơn so với nhân vật trong ***Khung rêu*** và ***Nhang tàn thắp khuya*** là những cô cậu học trò lớp đệ Tứ A trong ***Thú hoang***. Nếu phần đầu của truyện dài nàychỉ gồm những niềm vui nhỏ trong cuộc sống đờithường ở một vùng quê trong lành và các trò rắn mắtliếng khỉ của tuổi học trò vô tâm thì về sau, cùng vớisự trưởng thành, trái tim của họ cũng bắt đầu phảihứng chịu những vết thương.Không còn những cuộc ngoạn du, những đêmvăn nghệ, những giờ học nữ công gia chánh, dưỡngnhi đáng nhớ, hay chuyện trêu ghẹo phá bĩnh cáccặp tình nhân thầy cô trong trường. Bọn trẻ đã cườivui thỏa thích khi khiến cho những cặp tình nhânthầy cô giáo phải thót tim lo sợ. Thế nhưng khi chínhmình bắt đầu có những rung động đầu tiên trongđời, đám học trò tai quái ấy cũng buộc phải nhậnngay trái đắng.

Những Liễu, Đức, Kim, Oanh, Quan, Tín, Nam,Huấn, Lập... xuất thân từ những gia cảnh bình thường,lớn lên trong một xã hội đang bị chiến tranh giằng xé,họ không thể giả vờ không biết đến thực tế cuộc sốngđể cố ôm giữ mãi những trò vui con trẻ.

Đức, Kim, Liễu, ba cô gái, ba tiểu sử, ba chọn lựađã đưa họ tới những bước ngoặt khác nhau.

Đức nổi tiếng đành hanh và đanh đá đã để cậubạn tên Lập – cây văn nghệ số một của trường làmmang bầu rồi phủi bỏ trách nhiệm. Cô đã giấu mẹ tựtìm cách phá thai, gặp nguy hiểm suýt mất cả mạng sống, nếu không nhờ bà hàng xóm tốt bụng nhưngnhạy mồm kịp chạy tìm bà đỡ.

Còn Kim – cô gái ít nói, âm thầm, đầy mơ mộng,bị con trai chủ nhà trọ cưỡng hiếp tưởng đã đánh mấtcả cuộc đời nếu Huấn – bạn trai cô không có đủ bảnlĩnh và yêu thương để giúp cô gượng dậy. Vậy mà saukhi Huấn bỏ lớp trốn lên chiến khu, công an đã vàotận trường bắt đi nhiều học sinh, trong đó có Kim.Cô bị đánh trụy thai, mất đi đứa con mà cô đã tínhsẽ một mình nuôi lớn, bất chấp miệng đời thế gian.Cả bảy chị em nhà cô *“đều có một đời sống tình ái**giống nhau… Người tình của họ phần đông đi bộ đội**trong cuộc kháng chiến năm 1945, tử trận hoặc đi tập**kết. Chị em họ sống với mối tình vô vọng và thờ phụng**trong tâm hồn những hình ảnh người khuất mặt hay**đi xa”.*

Còn Liễu, cuộc tình tự mới nhen nhóm với Nam trong vườn trái cây đã lấy mất của nàng những vô tư hồn nhiên, khiến nàng cứ loay hoay nghĩ ngợi về tương lai vô định của mình, sau khi Nam cũng bỏ học lên chiến khu. “Tôi sợ đầu óc mình trống vắng dễ nghĩ bâng quơ rồi đau xót, thương hại mình trước một viễn ảnh trống trơn, một hiện tại nhiều bất mãn và một tương lai trắng xóa vô vọng trước mắt… Sự đùa cợt ầm ĩ đối với chúng tôi chỉ là một thái độ giả tạo khỏa lấp cái nham nhở, trống trải của cuộc đời”.

Sau khi trở thành một cô giáo dạy giờ và tình cờ bắt gặp ông hiệu trưởng già đang ôm ấp một cô giáo trẻ, cô đã tự viết đơn nghỉ việc. Cô đã hưởng ứng lời rủ rê của Đức, từ bỏ Vĩnh Long tỉnh lẻ, chọn Sài Gòn đô hội làm nơi đến. Sài Gòn đang chờ cô với biết bao câu hỏi chưa thể trả lời…

“*Mình sắp bị đưa đẩy, sắp bị thử thách... Tôi phải lau nước mắt, nhìn về con đường trước mặt... Một thành phố xa lạ sắp chào đón tôi…”.*

\*\*\*

Có vẻ như dù không chủ định, Nguyễn Thị Thụy Vũ vẫn là một “người ghi chép*”* trung thành về cuộc sống mà bà đã tham dự với tư cách người cầm bút. Dù không chủ định, trong những tác phẩm mà bà chỉ nói chuyện nhân thế vẫn đồng thời hiện ra rất nhiều thực tế có tính thời cuộc. Đúng là trong từng mảnh đời của mỗi người Việt Nam bình thường nhất cũng đều phản chiếu lại một phần nào đó của lịch sử và chiến tranh.

Trong tập truyện ngắn ***Lao vào lửa***, chỉ bằng câu chuyện của những cô gái bán bar, lấy Mỹ, cũng hiện ra một góc nhỏ của đô thành Sài Gòn trước 1975, khi đông đảo lính Mỹ đang có mặt. Xuyên qua cuộc đời nổi trôi vô định của những người đàn bà buôn hương bán phấn, là nỗi cám cảnh của người đứng bên ngoài nhìn vào thế giới những kẻ đã *“liều nhắm mắt đưa chân”*. Dù đã chán chê ở tuổi ngấp nghé bốn mươi hay là cô nữ sinh chỉ mới bỏ học tập tọng vào nghề, trong họ vẫn ngập tràn nỗi liều lĩnh và sự chấp nhận chai đá, khi đã “lao vào lửa” vì những nguyên do khác nhau, từ những hoàn cảnh khác nhau.

Tác giả không phẩm bình rằng họ đáng thương hay đáng trách, bà chỉ lẳng lặng vẽ lại chân dung từng người, hợp lại thành chân dung của cả “nhóm người” mà thời kỳ nào cũng phải hứng chịu những phê phán nặng nề của búa rìu dư luận…

Nhưng cuối cùng, điều đọng lại rõ nhất trong độc giả sau khi đọc Nguyễn Thị Thụy Vũ: có một quá khứ đang từ từ thức dậy theo ngòi bút của bà. Những ngôn ngữ, lời ăn tiếng nói thân thương, rặt chất Nam Bộ nhất, đã từ lâu không còn xuất hiện trên văn bản, trên sách báo bỗng gọi nhau trở về. Chúng làm tươi lại, làm đa dạng và giàu có vốn từ tiếng Việt đang rụng rơi, mai một dần vì đủ thứ lý do.

Những du khách thế hệ sau, khi có dịp vào thăm những “nhà cổ” đẹp đẽ ở các tỉnh miền Tây Nam Bộ sẽ có thể hình dung trong những ngôi nhà ấy từng sống những con người thế nào, với những sinh hoạt ra sao… Những con người ấy đã ăn mặc, nói năng, giao tiếp, yêu đương, đau khổ, sống chết… kiểu nào.

Đó là một phần của lịch sử vùng đất Phương Nam, một quá khứ làm nên giá trị văn hóa, là cái nền bền vững cho những đổi thay về sau, giúp không làm xô lệch hay sụp đổ những giá trị trăm năm…

*Thông tin giới thiệu 6 cuốn sách của Nhà văn Thụy Vũ vào tháng 02/2017*

Ba truyện dài của nhà văn Nguyễn Thị Thụy Vũ: ***Khung rêu, Nhang tàn thắp khuya, Thú hoang*** và tập truyện ngắn ***Lao vào lửa*** vừa được NXB Hội Nhà văn tái bản đã được sự đón nhận nồng nhiệt từ bạn đọc.

Sở dĩ như thế, không chỉ do Nguyễn Thị Thụy Vũ là “một trong năm nhà văn nữ nổi tiếng nhất của miền Nam trước năm 1975”, mà điều cốt lõi, thuyết phục nhất của bất kỳ nhà văn nào vẫn chính là tác phẩm của họ.

Để chuyển đến bạn đọc trọn vẹn các tác phẩm của nhà văn Nguyễn Thị Thụy Vũ, nay NXB Hội Nhà văn tiếp tục tái bản hai tập truyện ngắn ***Mèo đêm, Chiều mênh mông*** và bốn truyện dài ***Chiều xuống êm đềm, Như thiên đường lạnh, Ngọn pháo bông, Cho trận gió kinh thiên.***

Nhìn chung, toàn bộ tác phẩm của Nguyễn Thị Thụy Vũ thể hiện rõ nét, xuyên suốt ở hai mảng đề tài: Lấy chất liệu từ đời sống của bà con nông dân, cụ thể Vĩnh Long, nơi tác giả sinh ra, Nguyễn Thị Thụy Vũ dựng lại với những câu chuyện tình yêu, tình đời trong sự đổi thay của thời cuộc. Có thể nhìn thấy qua ***Cho trận gió kinh thiên, Như thiên đường lạnh, Chiều xuống êm đềm, Khung rêu, Nhang tàn thắp khuya***… Ở đây, không chỉ là những biến động dữ dội bên ngoài xã hội mà còn là sự giằng xé, hỗn tạp, đa chiều từ nội tâm của nhiều mẫu nhân vật.

Sức hấp dẫn của Nguyễn Thị Thụy Vũ chính là câu chuyện gia đình, những cuộc hôn nhân éo le, gãy đổ do ràng buộc nghiêm ngặt của quan niệm cũ kỹ và những đổi thay bên ngoài của thời cuộc. Các tình tiết ấy, dù có lúc gay cấn, nhiều sắc màu hỉ, nộ, ái, ố nhưng trong bút pháp miêu tả, tạo nên các tình huống, các tuyến nhân vật – Nguyễn Thị Thụy Vũ vẫn giữ lại sự trong sáng, chuẩn mực, nhất là ở các nhân vật nữ dù họ có ý thức vượt ra ngoài.

Ở mảng đề tài này, có một điều cần ghi nhận ngoài lời ăn tiếng nói rặt ròng Nam bộ, tác giả còn có biệt tài quan sát khi miêu tả sinh hoạt nghệ thuật quen thuộc ở nông thôn miền Nam thuở ấy, chẳng hạn: hát bội đình làng, giải sầu ca vọng cổ; ngoài ra còn là sự miêu tả các món ăn dân dã, quê mùa rất đỗi thân thương… nay đã ít nhiều trở thành dĩ vãng.

Do đó, khi tái bản các tác phẩm mà Nguyễn Thị Thụy Vũ đã lấy bối cảnh từ thập niên 1940 – 1950 của thế kỷ trước, chúng tôi nỗ lực thực hiện công tác chú thích trong chừng mực có thể, hy vọng sẽ giúp người đọc hiện nay tiếp nhận được lời ăn tiếng nói trước đây của người Nam bộ. Mà, chính sự phong phú, đa dạng về ngôn từ sẽ giúp ta hiểu hơn nữa về con người, vùng đất mà những nhà văn thế hệ trước đã từng “khai phá” bằng ngôn ngữ miền Nam như Hồ Biểu Chánh, Phi Vân, Sơn Nam, Bình Nguyên Lộc, Ngọc Linh… Nói cách khác, cách sử dụng ngôn từ trong tác phẩm của Nguyễn Thị Thụy Vũ đã góp phần lưu giữ lại tiếng nói, cách phát âm một thời của bà con miệt vườn ở miền Nam đất Việt.

Bên cạnh đó, ở mảng đề tài thứ hai: Khác những cây bút nữ “thời thượng” của thập niên 1970, Nguyễn Thị Thụy Vũ đã chọn một lối đi khác hẳn: Khai thác về số phận vũ nữ, gái bán bar với nhiều chi tiết được thể hiện bằng con mắt quan sát của một nhà báo. Sở dĩ có được những trang viết sống động, tươi mới này, Nguyễn Thị Thụy Vũ cho biết, từ năm 1961, khi từ quê nhà Vĩnh Long lên Sài Gòn bà học tiếng Anh và sau đó đi dạy cho các cô bán Snack Bar. Nhờ đó, bà đã có chất liệu ngồn ngộn, chân thực để viết.

Sự tồn tại của loạt tác phẩm về đề tài này như Lao vào lửa, Ngọn pháo bông, Mèo đêm… không phải ở tình tiết bề ngoài mà chính là cái nhìn nhân văn, sự đồng cảm sâu sắc của nhà văn về một tầng lớp phụ nữ bị rẻ rúng, khinh thường – nói như thi hào Nguyễn Du, đó là hạng “*Sống làm vợ khắp người ta*”, nhưng cuối cùng số phận của họ bi đát, cơ cực ra sao, ngòi bút của Nguyễn Thị Thụy Vũ đã có nhiều nỗ lực chạm đến.

Một lần nữa, xin nhắc lại, với tinh thần “gạn đục khơi trong”, NXB Hội Nhà văn giới thiệu lại một vài tác phẩm của nhà văn miền Nam, trong đó có Nguyễn Thị Thụy Vũ, qua đó, cũng không ngoài thiện chí nhằm góp phần giúp bạn đọc có dịp nhìn lại diện mạo văn học miền Nam tương đối đầy đủ và đa dạng hơn.

Trong quá trình thực hiện sách, nhằm tránh sai sót về văn bản, chúng tôi chọn bản in đã xuất bản trước đây. Dù cố gắng hết sức nhưng cũng khó tránh khỏi sai sót (nếu có), kính mong được bạn đọc chân thành góp ý.

**NHÀ XUẤT BẢN HỘI NHÀ VĂN**

Thông tin chi tiết về sự kiện xin vui lòng liên hệ:

Bà Mai Thị Ngân Hoa – Phụ trách Truyền thông Sách Phương Nam

Điện thoại: 0915 08 53 53